

Đắk Nông, ngày 09 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý hoạt động
giám định tư pháp tại tỉnh Đắk Nông**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 81/TTr-STP ngày 23 tháng 9 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý hoạt động giám định tư pháp tại tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục KTVB – Bộ Tư pháp;
- Cục công tác phía Nam Bộ Tư pháp;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đài Phát thanh & Truyền hình tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Huy



QUY CHẾ

Phối hợp quản lý hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
(*Ban hành kèm theo Quyết định số 33 /2015/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông*)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định các nguyên tắc, phương thức, nội dung, trách nhiệm phối hợp và chế độ thông tin, báo cáo công tác quản lý nhà nước trong hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

2. Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

3. Những nội dung, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp và các Sở, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp không quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo quy định của Luật Giám định tư pháp và các văn bản có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phối hợp một cách đồng bộ, chặt chẽ, bảo đảm tính thống nhất trong quản lý nhà nước về giám định tư pháp, đáp ứng yêu cầu, trung cầu giám định trên địa bàn tỉnh; xác định rõ vai trò, trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp.

2. Giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong hoạt động giám định tư pháp.

Chương II NỘI DUNG PHỐI HỢP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp” (sau đây gọi tắt là Đề án 258) trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

2. Củng cố, kiện toàn các tổ chức giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc, đội ngũ giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc; lập, công bố danh sách tổ chức giám định tư pháp, giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc; bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định



viên tư pháp; quy hoạch tổ chức giám định tư pháp trên cơ sở đánh giá, dự báo nhu cầu giám định của hoạt động tố tụng ở từng giai đoạn.

3. Tham mưu, đề nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản liên quan đến hoạt động giám định tư pháp; thực hiện kiểm tra, rà soát và theo dõi thi hành pháp luật về giám định tư pháp; hỗ trợ về mặt pháp lý đối với người giám định tư pháp thuộc các Sở, ngành chuyên môn quản lý về lĩnh vực giám định tư pháp khi nhận được trung cầu giám định.

4. Lập kế hoạch, dự toán kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác giám định tư pháp.

5. Trung cầu giám định tư pháp trong hoạt động tố tụng giữa cơ quan tiến hành tố tụng với các Sở, ngành chuyên môn, tổ chức giám định tư pháp, người giám định tư pháp.

6. Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giám định viên tư pháp và người giám định tư pháp theo vụ việc.

7. Thanh tra, kiểm tra tổ chức và hoạt động của tổ chức giám định tư pháp; tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc; giải quyết khiếu nại, tố cáo về giám định tư pháp.

8. Triển khai tuyên truyền, phổ biến pháp luật về giám định tư pháp.

9. Thống kê, báo cáo, sơ kết, tổng kết công tác giám định tư pháp.

Điều 4. Cơ quan quản lý nhà nước về giám định tư pháp

1. Sở Tư pháp chịu trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc quản lý nhà nước về công tác giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

2. Các Sở, ngành chuyên môn có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với tổ chức và hoạt động của tổ chức giám định, người giám định tư pháp và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về tổ chức, hoạt động giám định tư pháp thuộc lĩnh vực ngành mình quản lý; phối hợp với Sở Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong quản lý nhà nước về giám định tư pháp ở địa phương.

Chương III

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

Điều 5. Trách nhiệm Sở Tư pháp

1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan xây dựng, trình HĐND, UBND tỉnh ban hành văn bản pháp luật theo thẩm quyền liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước công tác giám định tư pháp. Thực hiện kiểm tra, rà soát và theo dõi thi hành pháp luật về giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp; theo dõi thi hành pháp luật về giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp tại địa phương trong việc triển khai, thực hiện quy định của pháp luật về giám định tư pháp và Quy chế này.

4. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tổng hợp báo cáo Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức, hoạt động giám định tư pháp ở địa phương.

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Y tế

1. Chủ trì hoặc phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Giám định tư pháp và các văn bản có liên quan.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan xây dựng Đề án củng cố, kiện toàn tổ chức, xây dựng trụ sở làm việc, tăng cường cơ sở vật chất cho Trung tâm Pháp y tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Bố trí đủ giám định viên tư pháp thực hiện nhiệm vụ giám định theo quy định và dự nguồn cán bộ có đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự khóa bồi dưỡng nghiệp vụ giám định tư pháp, tạo nguồn bồi dưỡng giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y.

Điều 7. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chủ trì hoặc phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Giám định tư pháp và các văn bản có liên quan.

2. Bố trí đủ giám định viên tư pháp thực hiện nhiệm vụ giám định theo quy định và dự nguồn cán bộ có đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự khóa bồi dưỡng nghiệp vụ giám định tư pháp, tạo nguồn bồi dưỡng giám định viên tư pháp trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự.

3. Bảo đảm kinh phí, thực hiện chi trả việc trưng cầu giám định đúng, kịp thời theo quy định của pháp luật.

4. Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị và các phương tiện cần thiết cho việc thực hiện giám định.

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành chuyên môn tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy định về chế độ, chính sách hỗ trợ cho các cá nhân, cơ quan, đơn vị có tham gia hoạt động giám định tư pháp theo quy định pháp luật.

2. Bảo đảm kinh phí cho hoạt động quản lý nhà nước về giám định tư pháp; cơ sở vật chất, trang thiết bị và các phương tiện cần thiết khác cho các tổ chức giám định tư pháp công lập trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn các chính sách, chế độ ưu đãi cho các cá nhân, cơ quan, đơn vị, tổ chức tham gia hoạt động giám định tư pháp.

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Sở Nội vụ chủ trì tham mưu trình UBND tỉnh các nội dung liên quan đến công tác nội vụ để hỗ trợ hoạt động quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên

địa bàn tỉnh; quyết định giao chỉ tiêu biên chế cho tổ chức giám định tư pháp công lập trong lĩnh vực pháp y.

Điều 10. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

1. Phối hợp với Sở Tư pháp và các Sở, ngành chuyên môn đánh giá, dự báo nhu cầu giám định tư pháp phục vụ hoạt động tố tụng trong từng giai đoạn; đề xuất, kiến nghị việc phát triển mạng lưới tổ chức giám định tư pháp và đội ngũ người giám định tư pháp.

2. Chỉ đạo Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện phối hợp với các Sở, ngành chuyên môn, tổ chức giám định tư pháp và đội ngũ giám định viên tư pháp trong việc thực hiện trưng cầu giám định, sử dụng kết luận giám định theo quy định.

3. Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc thực hiện chế độ thông kê, báo cáo về việc trưng cầu giám định và sử dụng kết luận giám định tư pháp trong ngành mình.

4. Bảo đảm kinh phí, chi trả kịp thời chi phí giám định tư pháp cho cá nhân, tổ chức thực hiện giám định tư pháp theo quy định pháp luật.

Điều 11. Trách nhiệm của các Sở, ngành chuyên môn quản lý theo lĩnh vực có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện những việc sau:

a) Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ và kiến thức pháp luật cần thiết cho người giám định tư pháp thuộc thẩm quyền quản lý của Sở, ngành mình;

b) Phối hợp kiểm tra, thanh tra việc thực hiện pháp luật về giám định tư pháp đối với giám định viên và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan trung cầu giám định để lựa chọn giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc phù hợp nội dung trưng cầu giám định; trả lời cơ quan trung cầu giám định danh sách người được phân công thực hiện giám định các nội dung trưng cầu. Trường hợp nội dung trưng cầu giám định không thuộc chuyên môn hoặc vượt quá khả năng chuyên môn của mình thì từ chối nhận trưng cầu và trả lời bằng văn bản cho cơ quan trưng cầu giám định biết.

3. Thông tin kịp thời về Sở Tư pháp khi có biến động liên quan đến giám định viên tư pháp, tổ chức chức giám định tư pháp theo vụ việc và người giám định tư pháp theo vụ việc (thuyên chuyển công tác, nghỉ hưu hoặc không còn thực hiện công việc giám định ...).

4. Hàng năm, các Sở, ngành chuyên môn chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp trong việc kiểm tra, đánh giá năng lực, khả năng đáp ứng yêu cầu giám định của các cơ quan, tổ chức theo lĩnh vực giám định tư pháp để tăng cường kiện toàn đội ngũ giám định viên tư pháp, đáp ứng yêu cầu giám định tại địa phương.

5. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp ở địa phương trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về Giám định tư pháp và Quy chế này.

Điều 12. Trách nhiệm của tổ chức giám định tư pháp, tổ chức chuyên môn

1. Tiếp nhận quyết định trưng cầu, yêu cầu giám định của người trưng cầu, yêu cầu giám định; phân công người có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung trưng cầu, yêu cầu giám định và thực hiện việc giám định tư pháp theo quy định pháp luật. Tạo điều kiện cho người giám định tư pháp sử dụng trang thiết bị, phương tiện làm việc của tổ chức mình để phục vụ cho việc giám định.

2. Chấp hành việc kiểm tra, thanh tra về giám định tư pháp và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.

3. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định.

Điều 13. Công tác phối hợp bồi dưỡng nghiệp vụ và kiến thức pháp luật nâng cao chất lượng đội ngũ giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc

1. Các Sở, ngành chuyên môn quản lý về lĩnh vực giám định tư pháp đăng ký nội dung nghiệp vụ cần bồi dưỡng cho giám định viên tư pháp và người giám định tư pháp theo vụ việc gửi về Sở Tư pháp trước ngày 30 tháng 11 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tư pháp phối hợp với các Sở, ngành chuyên môn tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và kiến thức pháp luật nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ người giám định tư pháp.

3. Các Sở, ngành chuyên môn quản lý lĩnh vực giám định tư pháp có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho người giám định tư pháp tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật do các cơ quan, đơn vị tổ chức.

Điều 14. Lập dự toán kinh phí hoạt động giám định tư pháp

1. Hàng năm các Sở, ngành chuyên môn có trách nhiệm lập dự toán kinh phí hoạt động giám định tư pháp trong dự toán chung của Sở, ngành mình theo quy định; bố trí hợp lý kinh phí hoạt động giám định tư pháp và từng bước trang bị đầy đủ máy móc thiết bị bảo đảm cho hoạt động giám định tư pháp thuộc mình quản lý đáp ứng yêu cầu giám định tư pháp của tỉnh.

2. Hàng năm Sở Tư pháp có trách nhiệm lập dự toán kinh phí hoạt động quản lý giám định bảo đảm cho hoạt động quản lý Nhà nước về giám định tư pháp; bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giám định cho đội ngũ giám định viên, người giám định tư pháp theo vụ việc của tỉnh.

Điều 15. Công tác kiểm tra, thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với giám định viên tư pháp

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành chuyên môn quản lý về lĩnh vực giám định tư pháp trong việc kiểm tra định kỳ và đột xuất, thanh tra

việc thực hiện pháp luật về giám định tư pháp, nhằm phát hiện những sai sót trong hoạt động giám định để có biện pháp chấn chỉnh kịp thời.

2. Các Sở, ngành chuyên môn có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi trong việc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện pháp luật về giám định tư pháp.

3. Các Sở, ngành, tổ chức giám định tư pháp có trách nhiệm kiểm tra việc tuân thủ các quy trình, quy chuẩn chuyên môn trong lĩnh vực giám định của các giám định viên tư pháp thuộc đơn vị mình.

4. Các Sở, ngành chuyên môn chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền đối với giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc thuộc quyền quản lý; thông báo bằng văn bản cho Sở Tư pháp biết kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Điều 16. Chế độ thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết

1. Trong thời hạn 07 ngày, kể từ khi có sự thay đổi, bổ sung liên quan đến cơ cấu tổ chức và hoạt động giám định tư pháp, các tổ chức giám định tư pháp, Sở, ngành chuyên môn quản lý về lĩnh vực giám định tư pháp có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Tư pháp các nội dung thay đổi, bổ sung để cập nhật, quản lý chung.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản thông báo thay đổi, bổ sung, Sở Tư pháp có trách nhiệm cập nhật thông tin thay đổi, bổ sung, lập và công bố danh sách các tổ chức giám định tư pháp và giám định viên tư pháp đã thay đổi, bổ sung trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, đồng thời cung cấp danh sách giám định viên tư pháp cho các cơ quan tiến hành tố tụng trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tư pháp thực hiện việc báo cáo chuyên đề hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp hoặc cơ quan có thẩm quyền về tổ chức, hoạt động giám định tư pháp ở địa phương; chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết hoạt động giám định tư pháp.

Điều 17. Công tác thi đua khen thưởng các tổ chức giám định tư pháp và giám định viên tư pháp

Hàng năm, các Sở, ngành chuyên môn căn cứ các quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành, có trách nhiệm xem xét, đề nghị Hội đồng Thi đua- Khen thưởng tỉnh xét khen thưởng đối với các giám định viên tư pháp có thành tích xuất sắc trong công tác giám định tư pháp.

Định kỳ hàng năm hoặc theo chuyên đề, Sở Tư pháp có trách nhiệm phối hợp với các Sở, ngành chuyên môn quản lý lĩnh vực giám định tư pháp tiến hành rà soát, lập hồ sơ các giám định viên tư pháp có thành tích xuất sắc trong hoạt động giám định tư pháp đề nghị trao tặng các danh hiệu khen thưởng theo quy định.

Chương VI
TỔ CHỨC THỰC HIỆN
Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Tư pháp và Giám đốc các Sở, ngành quản lý về lĩnh vực giám định tư pháp chịu trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế này.
2. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh phối hợp thực hiện các nội dung liên quan được quy định trong Quy chế này.
3. Quá trình thực hiện quy chế nếu có vướng mắc, các Sở, ngành chuyên môn quản lý về lĩnh vực giám định tư pháp kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.
4. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp và Giám đốc các Sở, thủ trưởng ngành chuyên môn quản lý về lĩnh vực giám định tư pháp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Cao Huy



